

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HSST
Ngày 19/12/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Đại.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Xuân Hưng, 2. Ông Đoàn Thế Xương

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Hồ Hà Hải Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2023, tại nhà văn hóa thôn Bảo Vinh, xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2023/TLST-HS, ngày 07 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HS ngày 08/12/2023 đối với bị cáo:

Tòng Văn Đ - Sinh ngày 19 tháng 5 năm 2002, tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; ĐKKHTTBản Sn, xã PT, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tòng Văn C (Đã chết) và bà Hà Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/8/2023 đến ngày 19/8/2023, tạm giam từ ngày 19/8/2023 đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 07 năm 2022, bị cáo Tòng Văn Đ, sinh năm 2002, KHTT: Bản Sn, xã PT, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu đi xe ô tô khách từ nhà đến thuê phòng trọ ở tổ 3B, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai để làm sơn cho các công trình. Khoảng 16 giờ ngày 16/8/2023 khi Đ đang đứng chơi một mình tại sân đền Phúc Khánh (thuộc tổ 4A, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai) thì bị cáo Đ gặp người đàn ông tên K cao khoảng 1,6m và khoảng 24 tuổi đi xe mô tô Honda RSX màu nâu xám đến gần Đ (Trước đó khoảng 2 tuần Đ gặp và quen K ở sân đền Phúc Khánh). Lúc này bị cáo Đ hỏi người đàn ông tên K: “Có biết chỗ nào để đi mua ma túy không?”, K đáp: “Có”. Nghe vậy bị cáo Đ liền ngồi lên sau xe mô tô do K điều

khẩn chờ bị cáo Đ theo đường Quốc lộ 279 đi xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi cách trung tâm xã Bảo Hà khoảng 3km, K hỏi bị cáo Đ: “Lấy bao nhiêu tiền”, bị can Đ hiểu ý K hỏi mua bao nhiêu ma túy liền nói: “Lấy 600.000đ”, xong bị cáo Đ lấy 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) từ túi quần đằng sau bên trái đang mặc đưa cho K. Lúc này K cầm tiền Đ đưa rồi dừng xe lại, K nói với bị cáo Đ: “Đợi ở đây”. Nghe vậy bị cáo Đ xuống xe và đứng ở lề đường bên phải theo chiều đi, còn K một mình điều khiển xe đi theo hướng về trung tâm xã Bảo Hà. Đi được khoảng 05 phút sau thì K quay lại chờ bị cáo Đ ngồi sau đi về thị trấn Phố Ràng. Trên đường về K đưa cho bị cáo Đ 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long và nói: “Bên trong có ma túy”. Bị cáo Đ dùng tay phải cầm chặt vào trong túi áo chống nắng màu đen đang mặc. Khi đi đến đoạn bờ hồ thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên (thuộc địa phận tổ 4, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai) thì bị tổ công tác công an huyện Bảo Yên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Lúc này K liền điều khiển xe mô tô bỏ chạy, còn bị cáo Đ đã tự giác dùng tay phải lấy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói nilon màu đen, trong lớp nilon màu đen có 03 gói giấy màu trắng trong túi áo chống nắng màu đen ra giao nộp cho tổ công tác và khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ ma túy của mình. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Tòng Văn Đ và niêm phong vật chứng đúng theo quy định.

Tại kết luận giám định số 271/GĐMT ngày 18/8/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,30 (không phẩy ba) gam chất bột khô, vón cục, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Tại cáo trạng số 26/CT-VKSBY ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân giữ nguyên nội dung Cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Tòng Văn Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 0,16 (Không phẩy mười sáu) gam Heroine được niêm phong trong bì thư in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa:

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi tố tụng và Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các biên bản hỏi cung và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Bị cáo Tòng Văn Đ đã cất dấu trái phép trong người 0,30 (không phẩy ba) gam Heroine sau đó bị Công an huyện Bảo Yên bắt giữ. Vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, đồng thời khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị tại địa phương. Trong quá trình điều tra đã và tại phiên tòa xác định được bị cáo là người nghiện ma túy. Vì vậy bị cáo có nhân thân xấu. Cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm cân nhắc một mức án phù hợp với hành vi của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với người đàn ông tên K, quá trình điều tra do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ người đàn ông nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ chất ma túy với mục đích để sử dụng mà không có mục đích mua bán kiếm lời, bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về vật chứng: 0,16 (Không phẩy mười sáu) gam Heroine được niêm phong trong phong bì in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng. Cần tịch thu tiêu hủy

0,14 (không phẩy mười bốn) gam Hê rô in Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai lưu mẫu, không đề cập xử lý.

[5] Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Tuyên bố bị cáo Tòng Văn Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Tòng Văn Đ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 16/8/2023.

2. Về vật chứng:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 0,16 (Không phẩy mười sáu) gam

Hêrôn được niêm phong trong phong bì thư in sẵn của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lào Cai. Mặt trước của phong bì có ghi: Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Tòng Văn Đ tại tổ 4 A thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai ngày 16/8/2023. Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Sở tư pháp;
- THA (HS-DS);
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Đại